

Số: 741 /QĐ-CHK

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về số lượng cấp phó tại các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Hàng không Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2606/QĐ - BGTVT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hàng không Việt Nam; Quyết định số 1055/QĐ-BGTVT ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2606/QĐ - BGTVT ngày 07/9/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 14 - NQ/ĐU ngày 30/3/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Cục Hàng không Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định số lượng cấp phó và cách thức xác định số lượng cấp phó tại:

a) Các tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam (sau đây viết tắt là Cục HKVN).

b) Các đơn vị trực thuộc Cục HKVN.

2. Quyết định này áp dụng đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Hàng không Việt Nam.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Việc xác định số lượng cấp phó tại các cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào loại hình tổ chức và chức năng, nhiệm vụ được giao; khối lượng công việc và tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của

2. Số lượng cấp phó của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị thuộc Cục HKVN được xác theo quy định của pháp luật; quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị đó và theo Quyết định này.



3. Việc bố trí số lượng cấp phó trong một tổ chức phải căn cứ vào biên chế được giao (đối với tổ chức hành chính) hoặc số lượng người làm việc được tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc được tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc của tổ chức đó (đối với đơn vị sự nghiệp).

4. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ thực hiện chủ trương điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ về đảm nhiệm chức vụ cấp phó đơn vị thì nhân sự do điều động, luân chuyển, biệt phái vẫn được xác định trong số lượng cấp phó đơn vị nơi tiếp nhận cán bộ theo quy định tại Quyết định này.

5. Trường hợp cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo cấp phó đơn vị mà được giao phụ trách đơn vị đó thì vẫn được tính vào số lượng cấp phó của đơn vị đó (trừ trường hợp giao quyền cấp trưởng đơn vị).

6. Đối với các tổ chức thuộc và trực thuộc (Cục), trong quá trình thực hiện sắp xếp lại tổ chức, số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định tại Quyết định này, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung và phải có giải pháp điều chỉnh, sắp xếp lại số cấp phó vượt quy định để đảm bảo trong thời hạn 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất, số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức phải bảo đảm còn lại theo đúng quy định.

7. Trường hợp sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức trực thuộc làm tăng số lượng cấp phó của đơn vị so với quy định tại Quyết định này thì trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày thực hiện sắp xếp, cơ quan trực tiếp quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm sắp xếp, bố trí để giảm số lượng cấp phó, bảo đảm phù hợp với quy định; chỉ được bổ sung khi số lượng cấp phó thấp hơn quy định.

Các đơn vị sự nghiệp và tổ chức trực thuộc hiện có số lượng cấp phó nhiều hơn số lượng cấp phó quy định tại Quyết định này thì đến thời hạn 01/12/2021 phải sắp xếp xong số lượng cấp phó của đơn vị bảo đảm theo đúng quy định.

8. Số lượng cấp phó của người đứng đầu Cảnh vụ và tổ chức trực thuộc được xác định theo quy định về số lượng cấp phó tại đơn vị sự nghiệp và các tổ chức trực thuộc quy định tại Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Trường hợp pháp luật có quy định khác với Quyết định này thì áp dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Số lượng cấp phó tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục

1. Đối với các tổ chức tham mưu giúp việc Cục trưởng (Phó Trưởng phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra): Số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc Cục quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ, như sau:

- Phòng có từ 07 đến 09 biên chế công chức được bố trí 01 cấp phó.



- Phòng có từ 10 đến 15 biên chế công chức được bố trí không quá 02 cấp phó.
- Phòng có từ 16 biên chế công chức trở lên được bố trí 03 cấp phó.

2. Đối với các đơn vị trực thuộc Cục: Số lượng cấp phó của người đứng đầu đơn vị thuộc Cục quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, như sau:

a) Đối với các Cảng vụ hàng không: Số lượng cấp phó của người đứng đầu Cảng vụ bình quân không quá 03 người.

b). Đối với Trung tâm Y tế hàng không (đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên): Số lượng cấp phó của người đứng đầu Trung tâm Y tế bình quân không quá 03 người.

Đối với các cơ quan, đơn vị có số lượng cấp phó thuộc thẩm quyền quyết định của Cục nhiều hơn số lượng cấp phó quy định kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành, Cục Hàng không Việt Nam sẽ thực hiện sắp xếp, điều chỉnh giảm cho phù hợp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Người đứng đầu các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Cục có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Căn cứ vào quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và Quyết định này, người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Cục sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới quy định về số lượng cấp phó của người đứng đầu tại các tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định của đơn vị phân cấp; việc sửa đổi hoặc ban hành quy định về số lượng cấp phó của đơn vị phải hoàn thành trước ngày 15/4/2021.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Cục, Chánh Thanh tra Cục, các Trưởng phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Cục trưởng;
- Đảng ủy Cục HKVN;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục;
- Công đoàn Cục HKVN;
- Lưu: VT, TCCB (D.05b). *Key*



Đinh Việt Thắng

PHỤ LỤC
QUYẾT ĐỊNH SỐ LƯỢNG CẤP PHÓ TẠI CÁC CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC CỤC
 (Ban hành kèm theo Quyết định số **741**/QĐ-BGTVT ngày **01**/4/2021
 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam)

| TT | Tên cơ quan, đơn vị | Số lượng cấp phó theo quy định của pháp luật | Ghi chú |
|----|--|--|---------|
| 1 | Phòng Kế hoạch - Đầu tư | 02 | |
| 2 | Phòng Tài chính | 01 | |
| 3 | Phòng An ninh hàng không | 02 | |
| 4 | Phòng Tiêu chuẩn an toàn bay | 03 | |
| 5 | Phòng Quản lý hoạt động bay | 02 | |
| 6 | Phòng Quản lý cảng HK, sân bay | 02 | |
| 7 | Phòng Vận tải hàng không | 03 | |
| 8 | Phòng Pháp chế - Hợp tác quốc tế | 02 | |
| 9 | Phòng Tổ chức cán bộ | 02 | |
| 10 | Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường | 01 | |
| 11 | Thanh tra Cục | 02 | |
| 12 | Văn phòng Cục | 03 | |
| 13 | Cảng vụ hàng không miền Bắc | 03 | |
| 14 | Cảng vụ hàng không miền Trung | 03 | |
| 15 | Cảng vụ hàng không miền Nam | 03 | |
| 16 | Trung tâm Y tế hàng không | 03 | |
| | Tổng cộng | 37 | |

